

Phụ lục**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TƯ PHÁP TỈNH THỪA THIÊN HUẾ***(Kèm theo Quyết định số: 1858 /QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)***1. Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Tư pháp (01 TTHC)**

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày hoặc ngày làm việc)	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện và cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1.	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với luật sư (Mã HS: 2.000977)	10 ngày làm việc		- Cách thức thực hiện: + Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế (địa chỉ: số 09 Tôn Đức Thắng, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế); + Gửi qua thư điện tử (trường hợp luật sư nộp hồ sơ qua thư điện tử thì khi đến ký hợp đồng với Trung tâm, luật sư phải nộp đầy đủ hồ sơ theo	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý. - Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và	Cơ quan trực tiếp thực hiện/Cơ quan quyết định: Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế

				quy định tại khoản 3, Điều 1 Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp	hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.	
--	--	--	--	---	--	--

2. Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp (02 TTHC)

TT	Tên thủ tục hành chính (Mã số TTHC)	Thời gian giải quyết (ngày hoặc ngày làm việc)	Phí, lệ phí (nếu có)	Địa điểm thực hiện và cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý	Cơ quan thực hiện
1.	Thủ tục lựa chọn, ký hợp đồng với tổ chức hành nghề luật sư, tổ chức tư vấn pháp luật (MHS: 2.000970)	10 ngày làm việc		- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn/) hoặc nộp qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố	- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017; - Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý. - Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một	Cơ quan trực tiếp thực hiện/Cơ quan quyết định: Sở Tư pháp

				<p>Huế).</p> <p>- Trường hợp tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến thì khi đến ký hợp đồng với Sở Tư pháp, tổ chức phải nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định tại khoản 6, Điều 1 Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).</p>	<p>số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý.</p>	
2.	<p>Thủ tục cấp thẻ cộng tác viên trợ giúp pháp lý (Mã HS: 2.000587)</p>	<p>07 ngày làm việc</p>		<p>- Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công tỉnh (https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn/) hoặc nộp qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (01 Lê Lai, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế).</p> <p>- Trường hợp tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến thì khi đến ký hợp đồng với Sở Tư</p>	<p>- Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017;</p> <p>- Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý.</p> <p>- Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và</p>	<p>Cơ quan trực tiếp thực hiện/Cơ quan quyết định: Sở Tư pháp</p>

			<p><i>pháp, tổ chức phải nộp đầy đủ hồ sơ theo quy định tại khoản 6, Điều 1 Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).</i></p>	<p><i>hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý</i></p>	
--	--	--	--	---	--